| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGỌC LẶC**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 7 - 2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Phạm Xuân Thành

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phạm Hoàng Dung

Bà Phạm Thị Diệu

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Quý Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 67/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 27/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Quách Thị T - Sinh năm: 1997

HKTT tại: Thôn Trung T, xã Ngọc T, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Thôn Thuận H, xã Quang T, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn T - Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn Trung Th, xã Ngọc T, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên toà vắng mặt chị T và anh T. Chị Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Quách Thị T trình bày*: Chị và anh Phạm Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 12/11/2015 tại UBND xã Ngọc T, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh H. Sau khi cưới, vợ chồng hạnh phúc được khoảng gần 5 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau nên thường bất đồng quan điểm và cách làm ăn cư xử trong gia đình, vợ chồng cãi vã

thường xuyên, anh T đánh đập chị rất nhiều lần do anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, việc này kéo dài và khiến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn này cũng được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Chị và anh T đã sống ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay, không ai quan tâm tới ai nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Tư.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh T có hai con chung là cháu Phạm Tuấn P; sinh ngày 06/01/2015 và Phạm Tuấn A; sinh ngày 21/7/2016. Hiện tại hai cháu đang ở với chị được chị nuôi dưỡng, chăm sóc phát triển bình thường. Ly hôn, chị có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập hợp lệ anh Phạm Văn T để làm bản tự khai, trình bày ý kiến về những nội dung yêu cầu khởi kiện của Chị T nhưng anh T không có mặt nên không có lời khai của anh T và các bên không thống nhất được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); Chị T đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật, anh T không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quách Thị T. Xử cho chị Quách Thị T được ly hôn với anh Phạm Văn T. Về con chung Chị T và anh T có hai con chung Phạm Tuấn P và Phạm Tuấn A đề nghị giao cả hai cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của Chị T không yêu cầu anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Quách Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phạm Văn Tư. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh Phạm Văn Tkhông có mặt

nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh T theo quy định tại khoản 3 điều 210 BLTTDS.

Anh T đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải nhưng anh T đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 BLTTDS.

Toà án cũng đã triệu tập hợp lệ anh T lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng anh T vẫn không có mặt mà không có lý do, chị Quách Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hộ đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt Chị T và anh T.

[2] Về hôn nhân: Chị Quách Thị T và anh Phạm Văn Tkết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/11/2015 tại UBND xã Ngọc Trung, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá, như vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, anh T có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, về nhà hay đánh đập Chị T dẫn đến hạnh phúc gia đình đổ vỡ không thể hàn gắn được. Chị T và anh T đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2019 cho đến nay không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Việc này đã được chính quyền xã Ngọc Trung, huyện Ngọc Lặc xác nhận và cũng phù hợp với nội dung Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân mà Tòa án đã tiến hành thu thập. Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập anh T lên làm việc để anh T được bày tỏ quan điểm, ý kiến và nguyện vọng của mình nhưng anh T đều không có mặt, thể hiện anh T không thiết tha hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó cũng chứng tỏ hôn nhân giữa Chị T và anh T đã lâm vào tình trạng bế tắc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Quách Thị T được ly hôn với anh Phạm Văn Tư.

[3] Về con chung: Chị T và anh T có 02 con chung là Phạm Tuấn Phong; sinh ngày 06/01/2015 và Phạm Tuấn Anh; sinh ngày 21/7/2016. Hiện tại hai cháu đang ở ổn định với Chị T. Để không bị xáo trộn cuộc sống và đảm bảo sự phát triển bình thường về mọi mặt và theo nguyện vọng của con, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của Chị T, giao cả hai cháu Phong và Anh cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn Tkhông trực tiếp nuôi con có quyền được đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Quách Thị T xác định, chị đủ điều kiện để nuôi dưỡng cả hai cháu nên chị tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý chí tự nguyện của đương sự.

[5] Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu giải quyết, anh T không trình bày ý kiến về phần tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Quách Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; Điều 147, Điều 227, 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quách Thị T. Xử cho chị Quách Thị T được ly hôn với anh Phạm Văn Tư.

2. Về con chung: Giao hai cháu Phạm Tuấn P; sinh ngày 06/01/2015 và Phạm Tuấn Anh; sinh ngày 21/7/2016 cho chị Quách Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đến tuổi thành niên.

Anh Phạm Văn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Quách Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000420 ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, chị Quách Thị T đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt Chị T và anh T. Chị Quách Thị T và anh Phạm Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Ngọc Trung;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Phạm Hoàng Dung** **Phạm Thị Diệu** **Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Lê Hữu Đại** **Bùi Trung Thành** **Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Quách Thị Lê** **Triệu Kim Bình** **Phạm Xuân Thành**